TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 28/11/2019
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**: Ông Vũ Quang Chung
- **Hội thẩm nhân dân**: Ông Nguyễn Văn Khuyến và ông Phạm Đức Thọ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Đinh Huy Hiệp, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 90/2019/TLST - HNGĐ ngày 29/7/2019 về việc Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐST- HNGĐ ngày 23/10/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 09/QĐ-TA ngày 12/11/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Diệu Q, sinh năm 1984.

Trú tại: Số 99, Hai Bà T, Tổ 9, phường Lê Hồng P, thành phố Thái B, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Giang Mạnh H, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn Đông T, xã Trường Y, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt chị Quỳnh, vắng mặt anh Hùng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Vũ Diệu Q trình bầy: Chị và anh Giang Mạnh H tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau được sự nhất trí của hai bên gia đình anh chị đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Trường Y, huyện H, tỉnh Ninh Bình ngày 11 tháng 5 năm 2010. Sau khi kết hôn hai vợ chồng làm ăn trên Hà Nội, dịp lễ tết vợ chồng về quê anh H, thôn Đông T, xã Trường Y, huyện H ở. Anh chị chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, lý

do mâu thuẫn chủ yếu là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, nhất là sau khi sinh con, mặc dù anh H có gia đình nhưng không tu chí làm ăn, không lo cho vợ con gia đình và thường xuyên tụ tập rượu chè và còn có quan hệ tình cảm với người con gái khác. Bản thân chị đã nhiều lần nói chuyện với anh H, nhưng anh H không sửa đổi nên vợ chồng đã thường xuyên cãi chửi nhau, gây lộn trong gia đình, vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa. Chị Q đã bế con về nhà mẹ đẻ ở thành phố Thái B để làm ăn sinh sống, còn anh H ở lại một mình trên Hà Nội và đi về với gia đình bố mẹ đẻ ở Thôn Đông T, xã Trường Y, huyện H. Hai vợ chồng chị đã ly thân đến nay đã được 5 năm không quan tâm, quan hệ gì với nhau nữa, chị nhận thấy không thể có một cuộc hôn nhân hạnh phúc, không thể tiếp tục sống chung với anh H được nữa. Nhiều lần chị đặt vấn đề ly hôn nhưng anh H không nhất trí ly hôn. Khi chị làm đơn nộp cho Tòa án chị đã thông báo yêu cầu anh H lên Tòa án cùng chị để giải quyết việc ly hôn, nhưng anh H không lên và nói chị muốn ly hôn thì chị tự đi làm, anh không có ý kiến gì. Sau khi Tòa án thụ lý, Tòa án đã gửi các thông báo giấy triệu tập làm việc mặc dù anh H biết và nhận được các giấy tờ của Tòa án nhưng anh H không lên Tòa làm việc cố tình gấy khó khăn cho việc giải quyết vụ án và việc xin ly hôn của chị. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không còn, vợ chồng sống không hạnh phúc. Vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với Giang Mạnh H. Do tính chất công việc và đường xá đi lại khó khăn, anh H lại không hợp tác cố tình gây khó khăn nên chị đề nghị Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân của anh chị và không tiến hành hòa giải nữa.

- Về con chung: chị Vũ Diệu Q trình bày vợ chồng chị có một con chung là cháu Giang Kiều T, sinh ngày 22/9/2010 hiện cháu đang do chị nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con; vì từ khi hai vợ chồng ly thân anh H không quan tâm gì tới con, thu nhập hàng tháng của chị là 10.000.000 đồng/tháng đủ điều kiện để nuôi cháu trưởng thành.

- Về tài sản, công nợ chung: giữa chị và anh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: anh Giang Mạnh H mặc dù đã nhận được thông báo, yêu cầu cung cấp chứng cứ cũng như giấy triệu tập của Tòa án, yêu cầu lên Tòa án để làm việc nhưng anh H không lên Tòa án làm việc và cũng không giao nộp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào.

Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của cháu Giang Kiều T là con chung của chị Q, anh H. Cháu Giang Kiều T có nguyện vọng được ở với mẹ trong trường hợp bố mẹ ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh:

Tại biên bản làm việc ngày 10/10/2019, ông Giang Văn K là bố đẻ anh Giang Mạnh H cung cấp và xác nhận: anh H và chị Q có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trường Y, sau khi anh H và chị Q kết hôn thì hai vợ chồng anh chị sinh sống chủ yếu trên Hà Nội, ngày giỗ tết thì vợ chồng anh H, chị Q có về gia đình để sinh hoạt. Thời gian đầu hai vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn chủ yếu là do anh H, chị Q làm ăn cách xa nhau, chị Q về Thái B làm ăn sinh sống. Chị Q 03 năm nay không về gia đình tôi, không thăm hỏi gia đình tôi. Về con chung: Hai vợ chồng anh H, chị Q có 1 người con chung, hiện nay cháu đang ở với Chị Q; Về tài sản chung: Hai vợ chồng anh H, chị Q không có tài sản gì; Anh H đăng ký hộ khẩu tại thôn Đông T, xã Trường Y, huyện H; hiện anh H làm ăn trên Hà Nội địa chỉ cụ thể gia đình không biết được vì anh H không thông báo cho gia đình biết. Việc chị Q có đơn xin ly hôn anh H thì anh chị tự giải quyết vì anh chị đã trưởng thành, tự chịu trách nhiệm về việc của mình. Về các thông báo, giấy triệu tập của Tòa án ông đã thông báo lại cho anh H, anh H nhận được thông báo, nói đây là việc riêng của vợ chồng anh chị, anh chị đã trưởng thành, mọi người trong gia đình không can thiệp vào cuộc sống riêng của anh chị.

Biên bản xác minh ngày 14/10/2019 bà Nguyễn Thị Nguyệt - Cán bộ Tư pháp xã Trường Yên, huyện Hoa Lư cung cấp: Anh Giang Mạnh H và chị Vũ Diệu Q có đăng kết hôn tại UBND xã Trường Y, huyện H. Sau khi kết hôn, chủ yếu hai anh chị làm ăn trên Hà Nội, ngày giỗ tết mới về sinh sống với bố mẹ anh H ở thôn Đông T, xã Trường Y, huyện H. Hiện nay anh H vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đông T, xã Trường Y, huyện H. Tuy nhiên, việc anh chị chung sống và mâu thuẫn như thế nào thì chính quyền không nắm được, vì từ trước đến nay địa phương không nhận được đơn yêu cầu hòa giải của anh H, chị Q. Về con chung: Anh H và chị Q có một người con chung tên là Giang Kiều T, sinh ngày 22/9/2010. Nay chị Q xin ly hôn đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định và đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án và cũng không có ý kiến gửi Tòa án là thực hiện không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 19; khoản 1 Điều 56; điều 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 4 điều 147; khoản 2 điều 227; Điều

228 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: cho Ly hôn giữa chị Vũ Diệu Q và anh Giang Mạnh H.

- Về con chung: giao cháu Giang Kiều T sinh ngày 22/9/2010 cho chị Vũ Diệu Q tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành tự lập được cuộc sống. Anh Giang Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Q; anh H có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về án phí: chị Q phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Quá trình giải quyết vụ án anh Giang Mạnh H không lên Tòa án để làm việc, mặc dù đã được Tòa án thông báo, tống đạt hợp lệ. Anh Giang Mạnh H cố tình không lên Tòa án làm việc và không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án. Chị Vũ Diệu Q có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nữa. Do đó, Tòa án xác định vụ án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày 12/11/2019, anh Giang Mạnh H mặc dù đã được thông báo, tống đạt quyết định xét xử và giấy triệu tập nhưng vắng mặt lần thứ nhất. Tòa án đã niêm yết tống đạt Quyết định hoãn phiên tòa cho anh H, nhưng tại phiên tòa hôm nay(28/11/2019), anh H vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai, trình bầy của chị Q và các tài liệu, chứng cứ Tòa án xác minh thu thập xét thấy: Anh Giang Mạnh H và chị Vũ Diệu Q kết hôn là do anh chị tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Y, huyện H, tỉnh Ninh Bình ngày 11 tháng 5 năm 2010, hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn anh chị làm ăn trên Hà Nội, chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình anh chị không hợp nhau, mặc dù anh H có gia đình nhưng không tu chí làm ăn, không lo cho vợ con. Bản thân chị Q thấy không có hạnh phúc nên đã bế con về nhà bố mẹ đẻ ở Thành phố Thái B, tỉnh Thái Bình sinh sống làm ăn, còn anh H ở lại một mình trên Hà Nội làm ăn và đi về nhà bố mẹ đẻ ở Trường Y, H, Ninh Bình, không quan tâm gì tới mẹ con chị Q. Nhiều lần chị Q đặt vấn đề ly hôn nhưng anh H không đồng ý và cố tình gây khó khăn.

Tại biên bản làm việc ngày 10/10/2019, bố đẻ anh H cũng xác nhận anh chị chủ yếu sống với nhau trên Hà Nội, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do hai anh chị sống cách xa nhau, không quan tâm tới nhau, 03 năm nay chị Q không cho cháu T về thăm gia đình ông.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tạo điệu kiện về mặt thời gian để hòa giải cho anh chị, nhưng bản thân anh H không lên Tòa án để tham gia phiên hòa giải điều này chứng tỏ anh không có thiện chí hòa giải, giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Việc anh H không lên Tòa án giải quyết chỉ nhằm gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Tại phiên tòa chị Vũ Diệu Q giữ nguyên quan điểm xin ly hôn. Xét, mâu thuẫn giữa chị Vũ Diệu Q và anh Giang Mạnh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Diệu Q về việc xin ly hôn anh Giang Mạnh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Q trình bầy chị và anh H có với nhau 1 con chung là cháu Giang Kiều T sinh ngày 22/9/2010, hiện do chị nuôi dưỡng. Nếu ly hôn chị đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi cháu T. Cháu Giang Kiều T có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét đề nghị của chị Vũ Diệu Q là có căn cứ, vì từ khi chị bế con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, anh H không quan tâm gì tới cháu T, chị Q một mình vẫn nuôi cháu T ăn học, phát triển bình thường. Cần chấp nhận đề nghị của chị Vũ Diệu Q, giao cháu Giang Kiều T cho chị Q tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dươngc nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung - công nợ: Chị Q xác định anh chị không có tài sản, công nợ gì chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: chị Vũ Diệu Q phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: các bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 19, khoản 1 Điều 56, điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/20216/UBTVQH14 ngày 30/12/20216 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. ***Về hôn nhân***: cho ly hôn giữa chị Vũ Diệu Q và anh Giang Mạnh H.

2. ***Về con chung***: giao con cháu Giang Kiều T, sinh ngày 22/9/2010 cho chị Vũ Diệu Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu

Giang Kiều T trưởng thành tự lập được cuộc sống. Anh Giang Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Giang Mạnh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Vũ Diệu Q. Khi cần thiết anh H, chị Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. ***Về án phí***: chị Vũ Diệu Q phải nộp 300.000(Ba trăm nghìn)đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/00993 ngày 29/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Án xử công khai, sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điểm 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :
- *TAND tỉnhNinh Bình;*
- *VKSND huyện H;*
- *UBND xã Trường Y*
- *THADS huyện H;*
- *Các đương sự;*
-*Lưu hồ sơ, lưu án văn.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Vũ Quang Chung